

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÔNG CÔNG
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/ 2020/HS - ST
Ngày 04 - 8- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÔNG CÔNG, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Ngọc Phan

Bà Lê Thị Xuân

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hà - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Nông Công, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Công, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Oanh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nông Công, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2020/TLST- HS ngày 15 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L, Sinh ngày 16 tháng 4 năm 1991 tại xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L (đã chết) và bà Nguyễn Thị M; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 04/11/2019 bị Công an xã M, huyện N, tỉnh Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, mức phạt 1.500.000 đồng, bị cáo chưa nộp tiền phạt.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/5/2020, tạm giam từ ngày 21/5/2020.

Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Lê Duy T, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ Chị Lê Thị H, sinh năm 1983. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn T, xã M, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

+ Anh Lê Trọng L, sinh năm 1988. Vắng mặt

Địa chỉ: Tiểu khu L, thị trấn N, huyện N, Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 28/4/2020 Nguyễn Văn L đi xe mô tô, nhãn hiệu Honda Dream, không có biển kiểm soát, là xe L mượn của anh Trịnh Đình H, sinh năm 1963; Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa để làm phương tiện đi lại. Khi đi trên tỉnh lộ 525 thuộc địa phận thôn T, xã M, huyện N, L quan sát thấy nhà chị Lê Thị H đang mở cửa, L dừng xe đi vào thấy chị H đang ngủ trưa, L đi theo đường bên hông nhà rồi vào phía trong, thấy 01 chiếc giỏ xách bằng nhựa màu xanh bên trong có đựng dụng cụ làm cơ khí của anh Lê Duy T (Anh T đang làm cơ khí cho nhà chị H) để ở góc nhà, L xách chiếc giỏ ra ngoài để lên xe chở về nhà. Về đến nhà L mở ra xem thấy trong giỏ xách có các tài sản gồm: 01 máy khoan tay màu xanh nhãn hiệu Bosch; 01 máy cắt tay màu xanh nhãn hiệu Bosch; 01 kìm chết màu trắng; 01 kìm điện màu xanh cam; 01 kìm cắt ống nước màu xanh; 01 kìm bấm YV màu xanh; 01 kéo cắt tôn màu xanh; 02 búa đinh sắt; 02 ke nam châm màu đỏ; 10 mũi khoan sắt.

Sau khi trộm cắp tài sản L đã bán 01 máy khoan tay màu xanh nhãn hiệu Bosch; 01 máy cắt tay màu xanh nhãn hiệu Bosch cho anh Lê Trọng L, sinh năm 1988, địa chỉ: tiểu khu L, thị trấn N huyện N để lấy số tiền 430.000 đồng, số tài sản còn lại L để ở nhà, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống đã thu giữ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 20/KLĐGTS ngày 11/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Nông Cống đã kết luận:

- 01 giỏ xách bằng nhựa, hai quai màu xanh, kích thước 25x45 cm trên thị trường tại thời điểm bị trộm cắp có giá trị là 35.000 đồng;

- 01 máy khoan tay nhãn hiệu Bosch màu xanh, đã qua sử dụng, trên thị trường tại thời điểm bị trộm cắp có giá trị là 450.000 đồng;

- 01 máy cắt tay nhãn hiệu Bosch màu xanh, đã qua sử dụng, trên thị trường tại thời điểm bị trộm cắp có giá trị là 450.000 đồng;

- 01 kìm chết màu trắng, đã qua sử dụng, trên thị trường tại thời điểm bị trộm cắp có giá trị là 25.000 đồng;
- 01 kìm điện màu xanh cam, đã qua sử dụng, trên thị trường tại thời điểm bị trộm cắp có giá trị là 12.000 đồng;
- 01 kìm cắt ống nước màu xanh, đã qua sử dụng, trên thị trường tại thời điểm bị trộm cắp có giá trị là 25.000 đồng;
- 01 kìm bấm YV màu xanh, đã qua sử dụng, trên thị trường tại thời điểm bị trộm cắp có giá trị là 25.000 đồng;
- 01 kéo cắt tôn màu xanh, đã qua sử dụng, trên thị trường tại thời điểm bị trộm cắp có giá trị là 25.000 đồng;
- 02 búa đinh sắt, đã qua sử dụng, trên thị trường tại thời điểm bị trộm cắp có giá trị là 12.000 đồng;
- 02 ke nam châm màu đỏ, đã qua sử dụng, trên thị trường tại thời điểm bị trộm cắp có giá trị là 50.000 đồng;
- 10 mũi khoan sắt, đã qua sử dụng, trên thị trường tại thời điểm bị trộm cắp có giá trị là 60.000 đồng;

Tổng tài sản có giá trị: 1.169.000 đồng.

Ngày 12/5/2020 Nguyễn Văn L đến Công an huyện Nông Cống đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, không có biển kiểm soát ông Hùng cho L mượn để làm phương tiện đi lại vì ông H đang thuê L xây công ngõ, ông H không biết L sử dụng xe của mình để làm phương tiện trộm cắp tài sản, nên không có căn cứ xử lý ông H, ngày 29/4/2020 khi L trả xe, vì xe đã cũ và hư hỏng nhiều nên ông H đã bán cho 01 người thu mua sắt vụn đi qua nhà.

Anh Lê Trọng L, khi mua máy khoan và máy cắt của L, vì L nói là tài sản của L, nên anh L1 không biết là tài sản do L1 phạm tội mà có, nên không có căn cứ xử lý anh L1. Ngày 13/5/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống đã thu giữ các tài sản trên.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 máy khoan tay màu xanh nhãn hiệu Bosch; 01 máy cắt tay màu xanh nhãn hiệu Bosch; 01 kìm chết màu trắng; 01 kìm điện màu xanh cam; 01 kìm cắt ống nước màu xanh; 01 kìm bấm YV màu xanh; 01 kéo cắt tôn màu xanh; 02 búa đinh sắt; 02 ke nam châm màu đỏ; 10 mũi khoan sắt. Ngày 21/5/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Lê Duy T.

Về bồi thường thiệt hại: Bị hại anh Lê Duy T đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, anh T không có yêu cầu đề nghị gì thêm; Anh Lê Trọng L đã được gia đình

Nguyễn Văn L trả lại số tiền 430.000 đồng, anh L1 không yêu cầu, đề nghị gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 48/CT-VKSNC, ngày 13/7/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống đã truy tố Nguyễn Văn L, về tội " Trộm cắp tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng: Điều 38; điểm i, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 06 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 12/5/2020.

Vật chứng của vụ án đã được trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp nên không xem xét.

Về bồi thường dân sự: Bị hại anh Lê Duy T đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm; anh Lê Trọng L đã nhận lại số tiền 430.000 đồng và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm, nên không xem xét.

Về án phí, bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên được miễn nộp tiền án phí.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình, bị cáo không tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nông Cống, của Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, của người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 28/4/2020 tại thôn Tt, xã M, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Nguyễn Văn L đã có hành vi trộm cắp túi đựng dụng cụ làm nghề cơ khí của anh Lê Duy T bên trong túi gồm: 01 máy khoan tay màu xanh nhãn hiệu Bosch; 01 máy cắt tay màu xanh nhãn hiệu Bosch; 01 kìm chết màu trắng; 01 kìm điện màu xanh cam; 01 kìm cắt ống nước màu xanh; 01 kìm bấm YV màu xanh; 01 kéo cắt tôn màu xanh; 02 búa đinh sắt; 02 ke nam châm màu đỏ; 10 mũi khoan sắt, có tổng trị giá 1.169.000 đồng. Tài sản trộm cắp trị giá dưới 2.000.000 đồng, nhưng ngày 04/11/2019 bị cáo bị Công an xã M, huyện N xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 1.500.000 đồng theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/QĐ-XPHC ngày 04/11/2019, bị cáo chưa chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Nên hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội " Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do đó, quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống đối với bị cáo Nguyễn Văn L là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà còn vi phạm. Vì vậy, hành vi này cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân xấu là đối tượng nghiện chất ma túy.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi trộm cắp tài sản của mình, sau khi phạm tội đã đến Công an huyện Nông Cống đầu thú, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Trên cơ sở đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người có nhân thân xấu, nên cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định để giáo dục và trừng trị bị cáo và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Khi quyết định hình phạt do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên xử phạt bị cáo ở mức thấp của khung hình phạt để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật và yên tâm cải tạo sớm trở thành công dân tốt có ích cho xã hội.

[6] Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về bồi thường thiệt hại: Bị hại anh Lê Duy T đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, anh T không có yêu cầu đề nghị gì thêm; Anh Lê Trọng L1 đã được gia đình Nguyễn Văn Long trả lại số tiền 430.000 đồng, anh L1 không yêu cầu, đề nghị gì thêm. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Vật chứng của vụ án gồm: 01 máy khoan tay màu xanh nhãn hiệu Bosch; 01 máy cắt tay màu xanh nhãn hiệu Bosch; 01 kìm chết màu trắng; 01 kìm điện màu xanh cam; 01 kìm cắt ống nước màu xanh; 01 kìm bấm YV màu xanh; 01 kéo cắt tôn màu xanh; 02 búa đinh sắt; 02 ke nam châm màu đỏ; 10 mũi khoan sắt. Ngày 21/5/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Lê Duy T là đúng quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo là cá nhân thuộc hộ cận nghèo nên được miễn nộp tiền án phí HSST theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn L, phạm tội " Trộm cắp tài sản" .

2. Áp dụng: Điều 38; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

3. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn L **06 (Sáu) tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 12/5/2020.

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn L.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nông Cống;
- Công an huyện Nông Cống;
- THADS huyện Nông Cống;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Ngọc Sơn